

Số: 76/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 09 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 698/2021/LHST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Tô Võ Chánh N, sinh năm 1982

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Bé B, sinh năm 1982

Cùng thường trú: số 205/48 đường CMT8, Phường x, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2006 quyền số 01/KH ngày 14/8/2006 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh cấp cho ông Tô Võ Chánh N và bà Trần Thị Bé B nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Việc ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Võ Chánh N và bà Trần Thị Bé B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Tô Trần Minh N, sinh ngày 14/12/2006 và Tô Trần Bích V, sinh ngày 12/12/2011 cho bà Trần Thị Bé B trực tiếp nuôi

đưỡng. Ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con là 10.000.000 đồng/01 tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 4 năm 2022.

Ông Tô Võ Chánh N được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí HNGĐ: Ông Tô Võ Chánh N và bà Trần Thị Bé B phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006750 ngày 13/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Đương sự đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Kể từ ngày bà B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông N không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.4, Q.3, TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi